

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 88 và Điều 89 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 125/2026/TLST-HNGĐ ngày 09/3/2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoài T; sinh ngày 26/9/1992; CCCD số 046192002082. Nơi thường trú: Số G Đ, phường T, thành phố H.

- Bị đơn: Anh Phạm Quang H; sinh ngày 01/01/1985; CCCD số 046085013690. Nơi thường trú: TDP B, xã T, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận một người không phải là con: Chị Nguyễn Thị Hoài T và anh Phạm Quang H xác định cháu Nguyễn Khánh Q, sinh ngày 13/10/2023 không phải là con của anh Phạm Quang H.

2.2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoài T và Anh Phạm Quang H được miễn nộp án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 1-Huế;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, HNGĐ.

THẨM PHÁN

Mai Thị Mộng Trinh